QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH DAKLAK
Số 805/2000/QĐ-UB ngày 03/5/2000
"Về việc bán, mức trợ cước vận chuyển than tổ ong "

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 21/06/1994;

- Căn cứ Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 31/03/1998 của Chính phủ "Về phát triển thương mại miền núi, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc";

Xét đề nghị của Liên sở: Tài chính Vật giá -Thương mại và Du lịch - Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Y tế - Giáo dục và Đào tạo - Văn hóa thông tin tại Tờ trình số 328/TT-LS ngày 17 tháng 04 năm 2000.

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Nay quy định giá bán lẻ than tổ ong thực hiện thống nhất tại các cửa hàng, đại lý bán lẻ trên địa bàn tòan tỉnh là: 600đ/viên (1 viên = 1,3kg) nguồn than tổ ong do Công ty kinh doanh phát triển miền núi sản xuất cung ứng.

- Mức giá bán trên đã bao gồm thuế VAT theo Luật định. Trường hợp giá mua có biến động để kịp thời phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân giao cho Sở Tài chính Vật giá có văn bản thông báo giá bán lẻ than tổ ong để các doanh nghiệp thực hiện.

- Mức trợ cước vận chuyển than tổ ong từ nơi sản xuất (tại thành phố Buôn Ma Thuột) đến các điểm bán lẻ tại các huyện thành phố theo bảng phụ lục đính kèm.

Điều II: Công ty kinh doang phát triển Miền núi có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích nhân dân dùng than tổ ong thay cho củi và than củi và thông báo niêm yết công khai mức giá bán lẻ than tổ ong theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

- Căn cứ vào số lượng than tổ ong được sản xuất và tiêu thụ trong tỉnh, Sở Tài chính Vật giá cấp khỏan kinh phí trợ cước cho doanh nghiệp và có văn bản hướng dẫn thủ tục thanh quyết tóan theo đúng quy định của Nhà nước để doanh nghiệp thực hiện.

Điều III: Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh DakLak, Giám đốc Sở Tài chính Vật giá, Giám đốc Sở Thương mại - Du lịch, thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Giám đốc Công ty kinh doanh phát triển Miền núi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 01-05-2000; từ 01-01-2000 đến 30-04-2000 giá bán và mức trợ cước vận chuyển than tổ

ong thực hiện theo Quyết định số: 618/1999/QĐ-UB ngày 26-03-1999 của UBND tỉnh DakLak.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ.CHỦ TỊCH
(đã ký)
Đặng Đức Yến

BẢNG PHỤ LỤC
MỨC TRỢ CƯỚC VẬN CHUYỂN THAN TỔ ONG TỪ NƠI SẢN XUẤT ĐẾN CÁC ĐIỂM TIÊU THỤ TẠI CÁC HUYỆN - THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 805/2000/QĐ-UB ngày 03/05/2000 của UBND tỉnh DakLak)

Đơn vị tính: đồng/viên

Số TT	Huyện	Mức trợ cước
1	Thành phố Buôn Ma Thuột	30
2	M'ĐRăk	97
3	Krông Bông	50
4	Lăk	63
5	Krông Nô	50
6	Ea Súp	44
7	Buôn Đôn	70
8	Cu Mgar	65
9	Đăk RLấp	70
10	Krông Păk	57
11	Krông Ana	85
12	Ea Kar	50
13	Đăk Mil	85
14	Đăk Nông	45
15	Cu Jút	65
16	Ea H'Leo	56
17	Krông năng	115
18	Krông Buk	135